

cảnh, cư trú, đi lại đối với người nước ngoài thuộc diện được hưởng quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao, lãnh sự; thành viên và tùy tùng các đoàn cấp cao nước ngoài; thành viên các cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự và tổ chức quốc tế thuộc Liên hợp quốc kể cả những người trong gia đình họ.

b) Cục quản lý xuất nhập cảnh thuộc Bộ Nội vụ, phòng quản lý xuất nhập cảnh thuộc công an tỉnh, thành phố và trạm công an cửa khẩu quốc tế chịu trách nhiệm quản lý và giải quyết thủ tục nhập xuất cảnh, cư trú, đi lại đối với người nước ngoài khác (ngoài quy định tại điểm a, khoản 1 điều này).

c) Cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự Việt Nam hoặc cơ quan đại diện khác của Việt Nam ở nước ngoài được ủy quyền, có trách nhiệm giải quyết thủ tục nhập, xuất cảnh Việt Nam đối với người nước ngoài theo thẩm quyền quy định tại chương I Nghị định này.

2. Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định về tổ chức, nhiệm vụ cụ thể của cơ quan quản lý và giải quyết thủ tục xuất nhập cảnh ở trong nước và ở nước ngoài, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp lệnh và Nghị định này.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 16. -

1. Người nước ngoài làm thủ tục xin cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung thị thực, "giấy chứng nhận thường trú", giấy phép đi lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung "chứng nhận tạm trú" phải nộp lệ phí.

2. Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Bộ Ngoại giao quy định chi tiết việc thu lệ phí nói tại khoản 1, điều này.

Điều 17. -

1. Những hành vi vi phạm hành chính về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, đi lại của người nước ngoài tại Việt Nam được áp dụng theo quy định tại

điều 6, điều 15 và điều 16 của Nghị định số 141-HĐBT ngày 25-4-1991 của Hội đồng Bộ trưởng về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

2. Nguyên tắc, thủ tục, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với những hành vi vi phạm hành chính của người nước ngoài được áp dụng theo quy định của Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính và Nghị định số 141-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

Điều 18. - Nghị định này thay thế các Nghị định số 83-CP ngày 10-6-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc người ngoại quốc xin nhập, xuất, quá cảnh Việt Nam, Nghị định số 286-TTg ngày 31-7-1959 của Thủ tướng Chính phủ quy định thể lệ đăng ký những người ngoại quốc đến Việt Nam và có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 19. - Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Pháp lệnh Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, đi lại của người nước ngoài tại Việt Nam và Nghị định này.

T.M. Chính phủ
K.T. Thủ tướng
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ QUYẾT của Chính phủ số 5-CP ngày 29-1-1993 về ngăn chặn và chống tệ nạn mại dâm.

Mại dâm là một tệ nạn xã hội. Ở nước ta, nhiều năm sau ngày giải phóng miền Bắc và miền Nam, tệ nạn này đã căn bản được xóa bỏ, nhưng mấy năm gần đây phát triển trở lại làm sứt mẻ đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng xấu đến đời sống văn hóa xã hội, trật tự trị an và hơn nữa, còn có thể gây phổ biến căn bệnh SIDA và nhiều hậu quả nghiêm

trọng đến nòi giống. Tệ nạn này đang gây lo lắng và bất bình trong nhân dân.

Có tình hình này là do một bộ phận dân cư chưa được giáo dục đầy đủ nếp sống lành mạnh đã chạy theo lối sống sa đọa, hưởng lạc; công tác quản lý Nhà nước về mặt xã hội từ Trung ương đến địa phương bị buông lỏng, việc xử phạt tệ nạn mại dâm theo pháp luật chưa nghiêm túc.

Nhằm từng bước đẩy lùi, xóa bỏ tệ nạn mại dâm, làm lành mạnh đời sống xã hội, Chính phủ quyết định những chủ trương và biện pháp sau:

1. Kiên quyết xóa bỏ tệ nạn mại dâm (kể cả mua dâm, bán dâm) dưới bất cứ hình thức nào. Đây là một công việc hết sức phức tạp và khó khăn, là trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước các cấp, các ngành, các đoàn thể, các tổ chức xã hội và của toàn dân.

Trước mắt, cần có biện pháp ngăn chặn ngay và xóa bỏ nạn mại dâm, trọng tâm là ở các thành phố lớn, các trung tâm công nghiệp và du lịch.

Sử dụng tổng hợp các biện pháp tuyên truyền giáo dục và các biện pháp hành chính, xử phạt theo pháp luật; tổ chức chữa trị bệnh, đồng thời tổ chức dạy nghề, tạo việc làm thích hợp cho số người mại dâm do hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

2. Tuyên truyền phổ biến rộng rãi về tác hại của tệ nạn mua dâm, bán dâm gắn với thảm họa SIDA để mọi người có nhận thức rõ, nhất thiết phải loại trừ tệ nạn mại dâm ra khỏi đời sống xã hội. Giáo dục lối sống lành mạnh, giữ gìn truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc trong nhân dân, nhất là thanh thiếu niên.

3. Xây dựng chương trình liên ngành phòng chống nạn mại dâm. Nội dung chính của chương trình là:

a) Điều tra phân loại người mại dâm. Đối với số thường xuyên mại dâm, cần tập trung bắt buộc để chữa bệnh, giáo dục, dạy nghề, tạo công việc làm ở từng địa bàn dân cư.

Hàng năm, ngân sách Nhà nước dành kinh phí cần thiết cho chương trình này. Từ đầu năm 1993, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội bàn với Bộ Tài chính trích ngay một phần kinh phí bảo đảm xã hội cho chương trình này.

b) Xử phạt thật nghiêm người chứa chấp, dụ dỗ, dẫn mối gái mại dâm dưới mọi hình thức ở mọi nơi như khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, vũ trường... theo Luật Hình sự. Nếu là cơ sở tư nhân hoặc các hình thức khác ngoài quốc doanh, phải thu hồi giấy phép kinh doanh và truy tố người chủ theo Luật Hình sự. Nếu là cơ sở quốc doanh thì người trực tiếp quản lý cơ sở cũng phải bị truy tố theo Luật Hình sự; cấp trên trực tiếp phụ trách phải bị kỷ luật hành chính.

c) Đối với người đi mua dâm, nếu là công chức Nhà nước, bất kỳ là cán bộ cấp nào, phải lập biên bản vi phạm, thông báo về cơ quan quản lý, xử lý nghiêm khắc về kỷ luật hành chính và có thể đưa tin công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để giáo dục chung. Nếu là người không phải là công chức thì lập biên bản giao về chính quyền địa phương và buộc phải cam kết không tái phạm.

4. Trách nhiệm của chính quyền các cấp và các Bộ, ngành có liên quan:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, nhất là phường, xã, phải nắm chắc tình hình mại dâm ở địa bàn của mình, từng thời gian có kế hoạch ngăn chặn và chống mại dâm trong phạm vi địa phương. Trước mắt, thực hiện ngay các biện pháp xóa bỏ các ổ mại dâm dưới mọi hình thức, nghiêm trị bọn chủ chứa và các kẻ tiếp tay.

- Bộ Nội vụ tăng cường công tác kiểm tra các tụ điểm khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ... có dấu hiệu hoạt động mại dâm. Tập trung người mại dâm vào các cơ sở xã hội để giáo dục, chữa bệnh, dạy nghề.

- Bộ Y tế có trách nhiệm tổ chức chữa các bệnh xã hội cho chị em mại dâm bị bệnh tại cơ sở y tế xã hội, tư nhân hoặc tại gia đình.

- Tổng cục Du lịch có trách nhiệm tăng cường kiểm tra các cơ sở thuộc Tổng cục quản lý; đơn vị nào để xảy ra mại dâm thì người trực tiếp quản lý đơn vị đó phải chịu xử phạt theo Luật Hình sự.

- Bộ Tư pháp cùng các ngành liên quan có trách nhiệm nghiên cứu bổ sung, sửa đổi các điều luật về xét xử tệ nạn mại dâm, sớm trình Chính phủ để trình Quốc hội thông qua.

- Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Văn hóa - Thông tin phối hợp nghiên cứu đưa vào giáo dục trong

0652490
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

nhà trường và toàn xã hội các kiến thức cần thiết về tác hại của nạn ma túy, tuyên truyền, vận động lối sống lành mạnh, có văn hóa, động viên các tầng lớp nhân dân đấu tranh ngăn chặn và xóa bỏ tệ nạn này.

- Bộ Lao động - Thương binh và xã hội có trách nhiệm chủ trì chỉ đạo thực hiện chương trình liên ngành; gắn việc thực hiện chương trình này với chương trình xúc tiến việc làm, chương trình xóa đói nghèo. Trước mắt, cần xây dựng một số Trung tâm giáo dục, chữa bệnh, dạy nghề, tạo việc làm cho số chị em này; lập một số dự án tạo việc làm về may, dệt, đan, thêu và việc làm tại các vùng kinh tế mới (chú trọng dự án Tân Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh; dự án Sóc Sơn, Ba Vì, thành phố Hà Nội).

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác vận động giáo dục đoàn viên, hội viên đấu tranh chống tệ nạn ma túy và tham gia vào các chương trình ngăn chặn và xóa bỏ tệ nạn này.

Bộ trưởng các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng
VÕ VĂN KIẾT

NGHỊ QUYẾT của Chính phủ số 6-CP ngày 29-1-1993 về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Hiện nay, ở nước ta nạn nghiện hút, tiêm chích và buôn lậu ma túy đang tăng lên. Tệ nạn này trái với đạo đức truyền thống của dân tộc, ảnh hưởng rất xấu đến phát triển kinh tế, gây hại lớn cho sức

khỏe của một bộ phận nhân dân, ảnh hưởng xấu tới nòi giống dân tộc, để lại hậu quả nghiêm trọng cho các thế hệ mai sau.

Đây là mối quan tâm, lo lắng của toàn xã hội. Cần phải đấu tranh kiên quyết chống tệ nạn này bằng các biện pháp tuyên truyền, vận động, giáo dục, kinh tế, xử lý hành chính và hình sự.

1. Cần tiến hành các chủ trương, biện pháp sau đây:

a) Tuyên truyền rộng rãi để mọi người, trước hết là thanh niên thấy được hậu quả tai hại của tệ nạn ma túy. Giáo dục ý thức cảnh giác đối với các hoạt động của bọn phản động và bọn buôn lậu nhằm kích động, chia rẽ, nói xấu, xuyên tạc các chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về cây anh túc. Đưa vấn đề phòng chống nghiện ma túy vào chương trình giáo dục ở các trường phổ thông, trung học chuyên nghiệp và đại học.

b) Vận động, thuyết phục đồng bào miền núi dứt khoát thôi trồng cây anh túc, chuyển sang trồng các loại cây khác. Nghiên cứu cây trồng thay thế thích hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, tập quán canh tác, thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa ở từng vùng. Bảo đảm thu nhập của đồng bào xấp xỉ mức thu nhập như khi trồng cây anh túc. Nếu trong những năm đầu chuyển hướng sản xuất mà thu nhập sút kém quá mức thì Nhà nước trợ giúp để bảo đảm đời sống của đồng bào, thực hiện những chính sách cụ thể, như cấp lương thực cho đồng bào, cho vay vốn không lấy lãi hoặc mua sản phẩm với giá có bù lỗ,... để giúp đồng bào có điều kiện chuyển hướng sản xuất.

c) Kiểm soát nghiêm ngặt việc vận chuyển, lưu thông các loại ma túy trên toàn lãnh thổ, trước hết là ở các vùng trồng thuốc phiện, vùng biên giới, các cửa khẩu, hải cảng, sân bay quốc tế, đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống mọi hành vi sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, buôn bán các chất ma túy. Tiêu hủy các sản phẩm là thuốc phiện và các chất ma túy khác thu được.

Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm soát ma túy trên cơ sở bảo đảm các nguyên tắc phù hợp với pháp luật của nước ta và của Công ước quốc tế về ma túy của Liên hợp quốc.